

VPF

**ĐIỀU LỆ**  
**GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH QUỐC GIA**  
**LPBANK 2025/26**





**ĐIỀU LỆ**  
**GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH QUỐC GIA**  
**LPBANK 2025/26**





## Mục Lục

|                                                                           |           |
|---------------------------------------------------------------------------|-----------|
| <b>PHẦN I .....</b>                                                       | <b>9</b>  |
| <b>ĐIỀU LỆ KỸ THUẬT.....</b>                                              | <b>9</b>  |
| <b>I. TÊN GIẢI .....</b>                                                  | <b>9</b>  |
| 1. Tên tiếng Việt .....                                                   | 9         |
| 2. Tên giao dịch tiếng Anh.....                                           | 9         |
| <b>II. NHÀ QUẢNG CÁO CHÍNH.....</b>                                       | <b>9</b>  |
| <b>III. ĐỐI TƯỢNG THAM DỰ .....</b>                                       | <b>9</b>  |
| <b>IV. QUY ĐỊNH CHUNG CHO ĐỐI TƯỢNG VÀ THÀNH PHẦN THAM DỰ GIẢI .....</b>  | <b>9</b>  |
| 3. Câu lạc bộ (CLB) tham dự Giải .....                                    | 9         |
| 4. Cầu thủ.....                                                           | 9         |
| 5. Quan chức, Huấn luyện viên CLB .....                                   | 10        |
| 6. Ban Tổ chức trận đấu (BTC trận đấu) .....                              | 10        |
| 7. Cán bộ chuyên trách của BTC trận đấu và CLB .....                      | 10        |
| 8. Giám sát, trọng tài .....                                              | 11        |
| 9. Ban Tổ chức Giải (BTC Giải) .....                                      | 11        |
| <b>V. CÁC QUY ĐỊNH VỀ ĐĂNG KÝ .....</b>                                   | <b>11</b> |
| 10. Danh sách tham dự Giải.....                                           | 11        |
| 11. Quy định về Giai đoạn đăng ký.....                                    | 11        |
| 12. Đăng ký cầu thủ đang chờ nhập Quốc tịch Việt Nam.....                 | 13        |
| 13. Đăng ký trận đấu và thay thế trong trận đấu .....                     | 13        |
| 14. Hồ sơ đăng ký.....                                                    | 14        |
| 15. Một số quy định khác liên quan .....                                  | 14        |
| <b>VI. QUY ĐỊNH VỀ TRANG PHỤC THI ĐẤU .....</b>                           | <b>15</b> |
| 16. Quy định đăng ký trang phục thi đấu .....                             | 15        |
| 17. Quy định trang phục thi đấu, màu sắc, tên và số trên trang phục ..... | 16        |
| <b>VII. CÁC VẤN ĐỀ LIÊN QUAN VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC THI ĐẤU.....</b>         | <b>17</b> |
| 18. Luật thi đấu và các quy định khác.....                                | 17        |
| 19. Lịch thi đấu .....                                                    | 17        |
| 20. Giờ thi đấu.....                                                      | 17        |
| 21. Sân thi đấu và các hạng mục cơ sở vật chất liên quan.....             | 17        |
| 22. Sân tập luyện cho CLB khách .....                                     | 18        |
| 23. Bóng thi đấu .....                                                    | 18        |

|                                                                                            |           |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| <b>VIII. PHƯƠNG THỨC THI ĐẤU, CÁCH TÍNH ĐIỂM, XẾP HẠNG .....</b>                           | <b>18</b> |
| 24. Phương thức thi đấu .....                                                              | 18        |
| 25. Cách tính điểm, xếp hạng.....                                                          | 18        |
| 26. Các quy định sau khi xếp hạng toàn Giải.....                                           | 19        |
| 27. Trường hợp CLB bỏ không tham dự Giải hoặc bị loại khỏi Giải.....                       | 20        |
| <b>IX. CÔNG TÁC TỔ CHỨC TRẬN ĐẤU VÀ MỘT SỐ QUY ĐỊNH KHÁC .....</b>                         | <b>20</b> |
| 28. Công tác chuẩn bị cơ sở vật chất sân thi đấu.....                                      | 20        |
| 29. An ninh-an toàn trận đấu .....                                                         | 21        |
| 30. Hợp kỹ thuật trước trận đấu và công tác chuẩn bị trận đấu .....                        | 21        |
| 31. Nghi thức, thủ tục tiến hành trận đấu .....                                            | 22        |
| 32. Quy định hoạt động khu vực kỹ thuật.....                                               | 22        |
| 33. Quy định về thực hiện “Cooling break” .....                                            | 22        |
| 34. Quy định về hợp báo sau trận đấu .....                                                 | 22        |
| 35. Ghi hình kỹ thuật trận đấu.....                                                        | 23        |
| 36. Một số quy định khác .....                                                             | 23        |
| <b>X. CÔNG TÁC KIỂM TRA DOPING, PHÒNG, CHỐNG DỊCH VÀ Y TẾ.....</b>                         | <b>23</b> |
| 37. Công tác y tế, kiểm tra, phòng chống sử dụng chất gây nghiện, phòng chống Doping ..... | 23        |
| 38. Công tác y tế phòng, chống dịch.....                                                   | 24        |
| <b>XI. QUY ĐỊNH VỀ KỶ LUẬT, KHIẾU NẠI VÀ PHÒNG CHỐNG TIÊU CỰC .....</b>                    | <b>24</b> |
| 39. Quy định về kỷ luật .....                                                              | 24        |
| 40. Quy định về khiếu nại .....                                                            | 24        |
| 41. Quy định về phòng chống tiêu cực.....                                                  | 24        |
| <b>PHẦN II.....</b>                                                                        | <b>25</b> |
| <b>TÀI TRỢ, QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG, TRUYỀN HÌNH .....</b>                               | <b>25</b> |
| <b>XII. TÀI TRỢ .....</b>                                                                  | <b>25</b> |
| 42. Nhà Quảng cáo, tài trợ.....                                                            | 25        |
| 43. Trách nhiệm của Công ty VPF .....                                                      | 25        |
| 44. CLB tham dự Giải .....                                                                 | 25        |
| <b>XIII. QUẢNG CÁO .....</b>                                                               | <b>26</b> |
| 45. Bảng quảng cáo trên sân thi đấu.....                                                   | 26        |
| <b>XIV. TRUYỀN THÔNG.....</b>                                                              | <b>26</b> |
| 46. Hoạt động của Phóng viên tại sân thi đấu.....                                          | 26        |
| 47. Quyền sử dụng hình ảnh giải đấu .....                                                  | 27        |

|                                                                         |           |
|-------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 48. Quy định phát trận đấu trên màn hình điện tử tại sân vận động ..... | 27        |
| 49. Quy định hoạt động khu vực Mixed zone .....                         | 27        |
| 50. Trách nhiệm của Câu lạc bộ .....                                    | 27        |
| <b>XV. TRUYỀN HÌNH.....</b>                                             | <b>27</b> |
| <b>XVI. CHẾ ĐỘ THẺ, VÉ .....</b>                                        | <b>28</b> |
| 51. Quy định về số lượng.....                                           | 28        |
| 52. Các quy định phát hành vé .....                                     | 28        |
| <b>PHẦN III .....</b>                                                   | <b>29</b> |
| <b>CÁC QUY ĐỊNH GIẢI THƯỞNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA GIẢI.....</b>              | <b>29</b> |
| <b>XVII. QUY ĐỊNH GIẢI THƯỞNG.....</b>                                  | <b>29</b> |
| 53. Giải thưởng xếp hạng toàn Giải .....                                | 29        |
| 54. Giải thưởng bình chọn toàn Giải.....                                | 29        |
| 55. Giải thưởng bình chọn theo tháng .....                              | 30        |
| <b>XVIII. QUY ĐỊNH TÀI CHÍNH.....</b>                                   | <b>30</b> |
| 56. Đối với Công ty VPF .....                                           | 30        |
| 57. Đối với các CLB .....                                               | 30        |
| <b>QUY ĐỊNH VỀ ÁP DỤNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ.....</b>                        | <b>32</b> |
| <b>SƠ ĐỒ ĐẶT BẢNG QUẢNG CÁO TẠI CÁC SVD.....</b>                        | <b>33</b> |





## PHẦN I ĐIỀU LỆ KỸ THUẬT

### I. TÊN GIẢI

#### 1. Tên tiếng Việt

**GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH QUỐC GIA LPBANK 2025/26**

(Viết tắt: Giải bóng đá VĐQG LPBANK 2025/26)

#### 2. Tên giao dịch tiếng Anh

**LPBANK V.LEAGUE 1 – 2025/26**

### II. NHÀ QUẢNG CÁO CHÍNH

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Lộc Phát Việt Nam (LPBank).

Ngành hàng quảng cáo ưu tiên: Ngân hàng.

### III. ĐỐI TƯỢNG THAM DỰ

Gồm 14 CLB Ngoại hạng sau (xếp theo thứ tự a, b, c...):

| TT | CLB                     | TT | CLB                |
|----|-------------------------|----|--------------------|
| 1  | Becamex TP. Hồ Chí Minh | 8  | Hồng Lĩnh Hà Tĩnh  |
| 2  | Công an Hà Nội          | 9  | Ninh Bình          |
| 3  | Công an TP. Hồ Chí Minh | 10 | PVF-CAND           |
| 4  | Đông Á Thanh Hóa        | 11 | SHB Đà Nẵng        |
| 5  | Hà Nội                  | 12 | Sông Lam Nghệ An   |
| 6  | Hải Phòng               | 13 | Thép Xanh Nam Định |
| 7  | Hoàng Anh Gia Lai       | 14 | Thế Công - Viettel |

### IV. QUY ĐỊNH CHUNG CHO ĐỐI TƯỢNG VÀ THÀNH PHẦN THAM DỰ GIẢI

#### 3. Câu lạc bộ (CLB) tham dự Giải

- Là CLB bóng đá Ngoại hạng được cấp phép tham dự Giải bóng đá Vô địch Quốc gia mùa giải 2025/26 theo quyết định của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam (LĐBĐVN).

- Đạt thứ hạng chuyên môn mùa giải 2024/25 theo quy định.

- CLB tham dự Giải phải cam kết thực hiện Quy chế Bóng đá chuyên nghiệp (BĐCN), Điều lệ Giải và các quy định, hướng dẫn liên quan do LĐBĐVN, Công ty Cổ phần Bóng đá Chuyên nghiệp Việt Nam (Công ty VPF) ban hành.

#### 4. Cầu thủ

Cầu thủ đăng ký tham dự Giải cần đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn sau:

- Đã đủ 16 tuổi (theo ngày sinh) tính đến ngày khai mạc Giải (nếu đăng ký ở giai đoạn thứ nhất); hoặc tính đến ngày thi đấu trận đầu tiên của Giai đoạn 2 (nếu đăng ký ở giai đoạn 2);

- Là cầu thủ có quốc tịch Việt Nam hoặc cầu thủ có quốc tịch nước ngoài;

- Là cầu thủ chuyên nghiệp hoặc cầu thủ nghiệp dư;

- Không trong thời gian bị đình chỉ, cấm thi đấu theo quyết định kỷ luật của LĐBĐVN.

Trường hợp cầu thủ đang trong thời gian bị đình chỉ, cấm thi đấu theo quyết

định kỷ luật của LDBĐVN, vẫn có thể được phép đăng ký tham dự Giải; tuy nhiên, cầu thủ này chỉ được thi đấu khi đã hết thời hạn kỷ luật.

- Được CLB đưa vào danh sách đăng ký tham dự Giải, đảm bảo các thủ tục, hồ sơ đăng ký cầu thủ theo quy định của Quy chế BĐCN, Điều lệ Giải, được LDBĐVN xác nhận đủ tư cách thi đấu.

- Cam kết tuân thủ Điều lệ và các quy định của Liên đoàn bóng đá Quốc tế (FIFA), Liên đoàn bóng đá Châu Á (AFC), LDBĐVN và Công ty VPF, Ban Tổ chức Giải (BTC Giải).

## **5. Quan chức, Huấn luyện viên CLB**

- CLB tham dự Giải được đăng ký danh sách các quan chức, Huấn luyện viên (HLV) làm nhiệm vụ tại Giải, bao gồm:

- + Các chức danh bắt buộc đăng ký: Trưởng đoàn, HLV trưởng, các Trợ lý HLV, và bác sĩ hoặc nhân viên y tế.

- + Ngoài các chức danh bắt buộc phải đăng ký, CLB được phép đăng ký quan chức, HLV khác của CLB với các chức danh sau: Phó trưởng đoàn, Giám đốc điều hành, Phó Giám đốc điều hành, Giám đốc kỹ thuật, cán bộ truyền thông, nhân viên an ninh, cán bộ phân tích kỹ thuật, phiên dịch, nhân viên phục vụ.

- Quan chức, HLV và các Trợ lý HLV của CLB có tên trong danh sách đăng ký phải đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn sau:

- + Đáp ứng các tiêu chuẩn về bằng cấp, chứng chỉ quy định tại Quy chế BĐCN hiện hành;

- + Đảm bảo các thủ tục, hồ sơ đăng ký quan chức, HLV tham dự Giải theo quy định tại Quy chế BĐCN hiện hành, Điều lệ Giải và được LDBĐVN xác nhận đủ tư cách tham gia, BTC Giải cấp thẻ.

- + Cam kết tuân thủ Điều lệ, Quy chế BĐCN, quy định của FIFA, AFC, LDBĐVN, Công ty VPF và BTC Giải.

- Một người có thể được kiêm nhiệm nhiều chức danh trong Ban huấn luyện, tuy nhiên phải đáp ứng đầy đủ điều kiện về bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn theo quy định đối với tất cả các chức danh kiêm nhiệm.

## **6. Ban Tổ chức trận đấu (BTC trận đấu)**

- BTC trận đấu do CLB chủ nhà (hoặc đơn vị đăng cai) phối hợp với các cơ quan chức năng thẩm quyền tại địa phương thành lập.

- BTC trận đấu phải có đầy đủ các đại diện: Lãnh đạo CLB chủ nhà, chỉ huy lực lượng công an cấp tỉnh, y tế, truyền thông, kiểm soát quân sự, cán bộ phụ trách chuyên môn và đại diện các cơ quan chức năng khác (nếu cần thiết).

- Chịu trách nhiệm thực hiện, tuân thủ các quy định cụ thể về nhiệm vụ của BTC trận đấu trong công tác chuẩn bị, tổ chức và đảm bảo an ninh, an toàn trận đấu theo Quy chế BĐCN hiện hành, Điều lệ Giải cùng các quy định khác liên quan của LDBĐVN, của Công ty VPF và BTC Giải.

## **7. Cán bộ chuyên trách của BTC trận đấu và CLB**

- Các CLB phải thực hiện đăng ký danh sách cán bộ chuyên trách làm nhiệm vụ tại các trận đấu của Giải theo đúng quy định của Quy chế BĐCN, gồm các chức danh: Điều phối viên, Cán bộ truyền thông, Cán bộ an ninh trận đấu, Cán bộ y tế.

- Thành viên được đăng ký phải đáp ứng các tiêu chuẩn về bằng cấp chuyên môn, tham dự các khóa tập huấn, đào tạo liên quan; đảm bảo hoạt động đúng chức

năng, nhiệm vụ theo quy định của Quy chế BĐCN hiện hành và có trách nhiệm tuân thủ các quy định, hướng dẫn của Công ty VPF, BTC Giải trong quá trình tham gia làm nhiệm vụ tại các trận đấu.

- CLB phải đảm bảo và chịu trách nhiệm về thái độ và hành vi trong quá trình làm nhiệm vụ của các cán bộ chuyên trách mà CLB đã đăng ký.

## **8. Giám sát, trọng tài**

- Giám sát, trọng tài làm nhiệm vụ tại Giải do LĐBĐVN tuyển chọn, đào tạo, quản lý và phê duyệt phân công theo đề xuất của BTC Giải (đối với giám sát trận đấu) và đề xuất của Ban Trọng tài LĐBĐVN (đối với Trọng tài và Giám sát trọng tài).

- Giám sát, trọng tài có trách nhiệm đảm bảo hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Quy chế BĐCN hiện hành, Quy chế tổ chức, hoạt động của giám sát, trọng tài, Điều lệ Giải; đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định, hướng dẫn liên quan của LĐBĐVN, của Công ty VPF và BTC Giải trong quá trình tham gia làm nhiệm vụ tại các trận đấu.

## **9. Ban Tổ chức Giải (BTC Giải)**

- BTC Giải do Công ty VPF ra quyết định thành lập.

- BTC Giải có thẩm quyền cao nhất, trực tiếp thực hiện tổ chức, điều hành và giải quyết mọi công việc liên quan đến Giải trên cơ sở tuân thủ Quy chế BĐCN hiện hành và các quy định có liên quan của LĐBĐVN, Điều lệ Giải và Luật thi đấu bóng đá; chịu trách nhiệm trước LĐBĐVN, Công ty VPF về kết quả của giải đấu.

## **V. CÁC QUY ĐỊNH VỀ ĐĂNG KÝ**

### **10. Danh sách tham dự Giải**

Danh sách đăng ký của mỗi CLB trong suốt quá trình tham dự Giải luôn phải đảm bảo đúng quy định về số lượng, thành phần như sau:

- **Tối đa 15 quan chức, cán bộ, HLV** (vị trí, chức danh theo quy định tại mục 5 Điều lệ này).

- **Tối thiểu 18 cầu thủ đến tối đa 30 cầu thủ**, trong đó có:

- + Tối thiểu 18 cầu thủ có hợp đồng cầu thủ chuyên nghiệp;
- + Tối thiểu 03 thủ môn;
- + Tối đa 01 cầu thủ Việt Nam gốc nước ngoài;
- + Tối đa 02 cầu thủ nước ngoài gốc Việt Nam;
- + Tối đa 04 cầu thủ nước ngoài.

*\* Cầu thủ nước ngoài gốc Việt Nam: Là cầu thủ có cha đẻ/mẹ đẻ/ông nội/bà nội/ông ngoại/bà ngoại là người có quốc tịch Việt Nam hoặc đã từng có quốc tịch Việt Nam hoặc sinh ra tại Việt Nam.*

**\* Đối với các CLB tham dự các giải đấu cấp CLB của AFC, AFF mùa giải 2025/26:**

Mỗi CLB được đăng ký tối đa 07 cầu thủ nước ngoài trong danh sách tham dự Giải.

### **11. Quy định về Giai đoạn đăng ký**

#### **11.1. Giai đoạn đăng ký thứ nhất**

##### **11.1.1. Trước ngày khai mạc Giải 14 ngày**

Muộn nhất vào 17h00 của ngày trước ngày khai mạc Giải tối thiểu 14 ngày (không bao gồm ngày Lễ, Tết), các CLB tham dự Giải phải hoàn thành việc nộp danh

sách đăng ký tham dự Giải chính thức về BTC Giải và Phòng Pháp lý và tư cách cầu thủ của LĐBĐVN.

### 11.1.2. Trước vòng đấu thứ 3

Muộn nhất 15:00 của ngày trước ngày diễn ra trận đấu đầu tiên của vòng đấu thứ 3, CLB được quyền:

- Thay thế tối đa **04 cầu thủ, trong tối đa 04 lần thay thế.**
- **Bổ sung tối đa 05 cầu thủ** đối với các CLB chưa đăng ký chính thức đủ 30 cầu thủ trong danh sách tham dự Giải trước ngày khai mạc Giải 14 ngày.

### 11.2. Giai đoạn đăng ký thứ hai

- Thời gian đăng ký theo các thông báo cụ thể của LĐBĐVN và BTC Giải.
- Số lượng thay thế và bổ sung:
  - + Thay thế tối đa **04 cầu thủ, trong tối đa 04 lần thay thế.**
  - + **Bổ sung tối đa 05 cầu thủ** đối với các CLB chưa đăng ký chính thức đủ 30 cầu thủ trong danh sách tham dự Giải ở giai đoạn thứ nhất.

\* Đối với các CLB tham dự các giải đấu cấp CLB của AFC, AFF năm 2025/26:

- Trường hợp CLB tiếp tục thi đấu tại các giải đấu năm 2025/26 do AFC, AFF tổ chức:

*Số lượng cầu thủ nước ngoài tối đa sau khi được CLB bổ sung tại Giai đoạn đăng ký thứ hai vẫn phải đảm bảo theo quy định tại mục 10 Điều lệ này.*

- Trường hợp CLB không tiếp tục thi đấu tại các giải đấu năm 2025/26 do AFC, AFF tổ chức, việc bổ sung cầu thủ nước ngoài tại danh sách tham dự Giải của CLB thực hiện như sau:

+ CLB được bổ sung tối đa 04 cầu thủ nước ngoài nếu tại Giai đoạn đăng ký thứ nhất chưa đăng ký cầu thủ nước ngoài.

+ CLB được bổ sung tối đa 03 cầu thủ nước ngoài nếu tại Giai đoạn đăng ký thứ nhất đã đăng ký 01 cầu thủ nước ngoài.

+ CLB được bổ sung tối đa 02 cầu thủ nước ngoài nếu tại Giai đoạn đăng ký thứ nhất đã đăng ký 02 cầu thủ nước ngoài.

+ CLB được bổ sung tối đa 01 cầu thủ nước ngoài nếu tại Giai đoạn đăng ký thứ nhất đã đăng ký 03 cầu thủ nước ngoài.

+ CLB không được bổ sung cầu thủ nước ngoài nếu tại Giai đoạn đăng ký thứ nhất đã đăng ký từ 04 đến 07 cầu thủ nước ngoài.

+ Việc bổ sung cầu thủ nước ngoài như trên chỉ được phép thực hiện trong điều kiện CLB còn quyền được bổ sung ở Giai đoạn đăng ký thứ 2.

### 11.3. Một số quy định khác

- CLB có thể thay thế hoặc bổ sung cầu thủ nhiều đợt khác nhau trong các Giai đoạn đăng ký.

- Số lượng, thành phần cầu thủ (kể cả cầu thủ Việt Nam, cầu thủ nước ngoài gốc Việt Nam, cầu thủ Việt Nam gốc nước ngoài và cầu thủ nước ngoài) sau khi thay thế hoặc bổ sung vẫn phải đảm bảo đúng theo các quy định tại mục 10, với điều kiện các cầu thủ này có đầy đủ hồ sơ đăng ký thi đấu theo quy định của Quy chế BĐCN hiện hành và Điều lệ Giải.

- Sau khi CLB đã hoàn tất việc nộp danh sách đăng ký tham dự Giải chính thức về BTC Giải trước ngày khai mạc Giải 14 ngày, trong bất kỳ thời điểm nào của mùa giải, nếu CLB thực hiện rút cầu thủ khỏi danh sách tham dự Giải, thì cầu thủ đã rút



khỏi danh sách vẫn được tính vào tổng số lượng cầu thủ đã đăng ký trong danh sách đăng ký tham dự Giải của CLB.

- Trong thời gian mỗi giai đoạn đăng ký, các cầu thủ đã đủ điều kiện thay thế hoặc bổ sung sẽ được thi đấu sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký.

- Trong trường hợp kế hoạch tổ chức Giải phải điều chỉnh vì những lý do bất khả kháng; Công ty VPF, BTC Giải có thể thực hiện điều chỉnh các quy định về đăng ký thay thế, bổ sung ở các Giai đoạn đăng ký cho phù hợp bằng các thông báo cụ thể sau khi đã được LDBĐVN thông qua.

## **12. Đăng ký cầu thủ đang chờ nhập Quốc tịch Việt Nam**

Trong khoảng thời gian Giai đoạn đăng ký thứ nhất và Giai đoạn đăng ký thứ hai của Giải, CLB có thể đăng ký (tối đa 01) cầu thủ nước ngoài đang chờ nhập quốc tịch Việt Nam với tư cách là cầu thủ Việt Nam. Tuy nhiên, cầu thủ này chỉ được thi đấu khi đã có quyết định nhập quốc tịch Việt Nam của cơ quan có thẩm quyền và phải đảm bảo về thời gian theo quy định như sau:

- Khi quyết định của cơ quan có thẩm quyền cho phép cầu thủ được nhập quốc tịch Việt Nam được gửi đến LDBĐVN trong thời điểm trước khi kết thúc cuộc họp kỹ thuật tại trước ngày diễn ra trận đấu, cầu thủ này sẽ được thi đấu theo quốc tịch Việt Nam kể từ trận đấu đó.

- Nếu quyết định của cơ quan có thẩm quyền được gửi đến LDBĐVN sau cuộc họp kỹ thuật trước trận đấu, cầu thủ chỉ được thi đấu kể từ trận đấu kế tiếp.

- Cầu thủ đã đăng ký với tư cách quốc tịch Việt Nam theo điều khoản này sẽ không được thay đổi quốc tịch trong suốt thời gian tham dự Giải.

## **13. Đăng ký trận đấu và thay thế trong trận đấu**

a) Trong mỗi trận đấu, CLB thực hiện đăng ký danh sách như sau:

- Tối đa 09 trong tổng số danh sách 15 quan chức, HLV đã được đăng ký tham dự Giải; trong đó phải bao gồm: HLV Trưởng hoặc người được ủy quyền chỉ đạo trận đấu, bác sỹ hoặc nhân viên vật lý trị liệu.

- Tối thiểu từ 16 đến tối đa 20 cầu thủ, trong đó phải bao gồm:

- + 11 cầu thủ chính thức (trong đó có: tối đa 03 cầu thủ nước ngoài; tối đa 01 cầu thủ Việt Nam gốc nước ngoài; tối đa 02 cầu thủ nước ngoài gốc Việt Nam; 01 cầu thủ được đăng ký là thủ môn).

- + Tối thiểu từ 05 đến tối đa 09 cầu thủ dự bị (trong đó có tối thiểu 01 cầu thủ được đăng ký là thủ môn).

- + Tối đa 04 cầu thủ nước ngoài.

- Chỉ các cầu thủ có tên trong danh sách được xác nhận tại cuộc họp kỹ thuật trước trận đấu mới được đăng ký thi đấu tại trận đấu khi có xác nhận đủ điều kiện thi đấu của LDBĐVN. Các cầu thủ thay thế, bổ sung sau cuộc họp kỹ thuật chỉ được đăng ký thi đấu ở những trận đấu kế tiếp khi có xác nhận đủ điều kiện thi đấu của LDBĐVN.

- Trong mọi thời điểm của trận đấu, mỗi CLB chỉ được sử dụng tối đa 03 cầu thủ nước ngoài thi đấu trên sân.

**\* Riêng đối với các CLB tham dự các giải đấu cấp CLB của AFC, AFF năm 2025/26:**

- Tại những trận đấu mà các CLB này có cầu thủ nước ngoài phải nghỉ thi đấu do bị thẻ phạt (03 thẻ vàng hoặc 01 thẻ đỏ) hoặc do bị kỷ luật theo quyết định kỷ luật của LDBĐVN, thì CLB chỉ được đăng ký cầu thủ nước ngoài thi đấu theo số lượng như sau:

+ Nếu có 01 cầu thủ nước ngoài bị nghỉ thi đấu: CLB chỉ được đăng ký tối đa 03 cầu thủ nước ngoài trong danh sách tối đa 20 cầu thủ đăng ký trận đấu.

+ Nếu có 02 cầu thủ nước ngoài bị nghỉ thi đấu: CLB chỉ được đăng ký tối đa 02 cầu thủ nước ngoài trong danh sách tối đa 20 cầu thủ đăng ký trận đấu.

+ Nếu có 03 cầu thủ nước ngoài bị nghỉ thi đấu: CLB chỉ được đăng ký tối đa 01 cầu thủ nước ngoài trong danh sách tối đa 20 cầu thủ đăng ký trận đấu.

+ Nếu có 04 cầu thủ nước ngoài bị nghỉ thi đấu: CLB không được đăng ký cầu thủ nước ngoài trong danh sách tối đa 20 cầu thủ đăng ký trận đấu.

b) Chậm nhất trước khi trận đấu bắt đầu **75 phút**, HLV trưởng của CLB phải hoàn thiện việc đăng ký danh sách với GSTĐ (theo mẫu của BTC Giải).

c) Ngay trước khi trận đấu bắt đầu, trong trường hợp CLB thực hiện thay đổi cầu thủ thi đấu chính thức bằng một cầu thủ dự bị (chỉ áp dụng đối với các cầu thủ có tên trong danh sách tối đa 09 cầu thủ dự bị đã đăng ký tham dự trận đấu), Huấn luyện viên trưởng phải thông báo ngay cho Giám sát trận đấu; đồng thời, cầu thủ chính thức bị thay thế sẽ không được đăng ký tham dự trận đấu. Việc thay thế này không ảnh hưởng đến số lượng và số lần thay người của CLB trong trận đấu, tuy nhiên số lượng cầu thủ dự bị của CLB sẽ giảm đi tương ứng với số cầu thủ bị thay thế.

d) Trong mỗi trận đấu, CLB chỉ được phép thay thế tối đa 05 cầu thủ trong tối đa 03 lần thay (việc thay cầu thủ trong thời gian nghỉ giữa hai hiệp không bị tính là một lần thay thế).

Khi thay người, cầu thủ dự bị phải mang thẻ thi đấu đến trình cho trọng tài thứ 4. Cầu thủ đã thay ra không được phép trở lại sân thi đấu.

e) Trong bất kỳ trường hợp nào, nếu CLB sử dụng cầu thủ không đủ tư cách tham gia thi đấu thì CLB và cầu thủ đó sẽ bị xử lý theo Quy định về kỷ luật của LĐBĐVN.

#### 14. Hồ sơ đăng ký

- CLB tham dự Giải phải hoàn tất hồ sơ đăng ký tham dự Giải theo các quy định cụ thể tại Quy chế BĐCN hiện hành, quy định và các hướng dẫn liên quan của Công ty VPF, LĐBĐVN.

- Về việc đăng tải Hồ sơ:

+ Đối với hồ sơ đăng ký từng quan chức, HLV và cầu thủ đăng tải lên Hệ thống đăng ký điện tử FIFA Connect:

CLB thực hiện đăng ký và cập nhật trên hệ thống đăng ký điện tử FIFA Connect theo quy định, hướng dẫn của LĐBĐVN; thời hạn: muộn nhất 05 ngày trước ngày diễn ra trận đấu mà cầu thủ, quan chức, HLV đó tham dự.

Trong trường hợp CLB nộp hồ sơ đăng ký quan chức, HLV, cầu thủ muộn quá thời hạn trên, CLB phải có báo cáo bằng văn bản lý do chính đáng về việc nộp hồ sơ muộn và việc có chấp thuận xem xét, phê duyệt đăng ký đó hay không thuộc quyền quyết định của LĐBĐVN.

+ Đối với hồ sơ về công tác tổ chức, thi đấu nộp cho Công ty VPF: Gửi bằng bản giấy và cập nhật trên Hệ thống đăng ký trực tuyến VPFAS do Công ty VPF cung cấp; thời hạn: Muộn nhất 10 ngày trước ngày Giải bắt đầu.

#### 15. Một số quy định khác liên quan

##### 15.1. Nguyên tắc đăng ký và hủy bỏ đăng ký

- Việc đăng ký cầu thủ tham dự Giải của CLB phải đảm bảo tuân thủ quy định của Quy chế BĐCN hiện hành về Nguyên tắc đăng ký cầu thủ và các quy định liên

quan của Điều lệ này.

- Tại một thời điểm, cầu thủ chỉ được đăng ký cho một CLB.
- Cầu thủ không được đăng ký thi đấu các trận đấu chính thức cho nhiều hơn 02 (hai) CLB cùng thi đấu tại các giải Bóng đá chuyên nghiệp Quốc gia trong một mùa giải, trừ trường hợp cầu thủ được chuyển nhượng giữa 02 (hai) CLB thuộc các LĐBĐQG có thời gian mùa giải gối nhau. Trong trường hợp này, cầu thủ có thể được đăng ký chính thức cho CLB thứ ba, với điều kiện cầu thủ đã hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ theo hợp đồng với các CLB trước đó.
- Trường hợp CLB đăng ký danh sách tham dự Giải không đúng thời hạn quy định, không đủ số lượng, thành phần bắt buộc đối với cầu thủ, quan chức, huấn luyện viên tham dự Giải theo quy định tại mục 5 và mục 10 của Điều lệ Giải thì được coi là CLB đã rút khỏi giải đấu.
- Trường hợp CLB không đăng ký đúng thời gian, số lượng, thành phần cầu thủ, quan chức, huấn luyện viên tham dự trận đấu theo các quy định tại mục 12 của Điều lệ Giải thì CLB sẽ phải chịu xử thua 0-3 hoặc trận đấu tạm hoãn trong trường hợp vì các lý do bất khả kháng, do BTC Giải xem xét, quyết định; đồng thời, CLB vi phạm sẽ phải chịu trách nhiệm chi trả mọi chi phí liên quan đến việc tổ chức trận đấu bù (nếu có) theo kế hoạch do BTC Giải sắp xếp và chịu các hình thức xử lý khác liên quan theo quy định.
- Đăng ký của một cầu thủ mất hiệu lực khi có văn bản đề nghị hủy bỏ của CLB và được LĐBĐVN đồng ý.
- Nếu việc đề nghị hủy bỏ đăng ký cầu thủ của CLB thực hiện sau thời hạn của giai đoạn đăng ký thì CLB không được bổ sung hoặc thay thế cầu thủ khác khi chưa đến giai đoạn đăng ký tiếp theo của Giải.
- CLB có thể rút thành phần trong danh sách tham dự Giải bất cứ thời điểm nào; tuy nhiên, luôn phải đảm bảo đầy đủ thành phần như quy định tại mục 10.

### **15.2. Trường hợp đăng ký, thay thế ngoại lệ ngoài giai đoạn**

Trường hợp thay thế đối với thủ môn: Có thể được thực hiện ngoài hai giai đoạn đăng ký của Giải khi thủ môn đã đăng ký không đủ khả năng thi đấu do ốm đau, tai nạn, chấn thương và phải được sự đồng ý của LĐBĐVN. LĐBĐVN có quyền yêu cầu CLB cung cấp hồ sơ sức khỏe của thủ môn đó để xem xét; trong trường hợp cần thiết, bác sĩ kiểm tra tình trạng sức khỏe thủ môn sẽ do LĐBĐVN chỉ định.

### **15.3. Cấp thẻ thi đấu, thẻ làm nhiệm vụ**

Toàn bộ cầu thủ, quan chức, HLV và các thành viên khác đăng ký hợp lệ, sẽ được Công ty VPF cấp thẻ làm nhiệm vụ và thẻ thi đấu theo mẫu quy định.

## **VI. QUY ĐỊNH VỀ TRANG PHỤC THI ĐẤU**

### **16. Quy định đăng ký trang phục thi đấu**

- Mỗi CLB tham dự Giải phải đăng ký tối thiểu 03 bộ trang phục thi đấu, bao gồm 01 bộ trang phục chính và tối thiểu 02 bộ trang phục phụ.
- Hồ sơ đăng ký trang phục thi đấu phải được gửi về Công ty VPF đúng thời hạn theo quy định, gồm có:
  - + Hồ sơ đăng ký trang phục theo biểu mẫu hướng dẫn của Công ty VPF.
  - + Hình ảnh màu sắc, mẫu thiết kế và ảnh chụp thực tế toàn bộ các trang phục đã đăng ký.
- Việc đăng ký thay đổi trang phục thi đấu chính thức của CLB chỉ được thực hiện trong Giai đoạn đăng ký thứ hai.

## **17. Quy định trang phục thi đấu, màu sắc, tên và số trên trang phục**

### **17.1. Trang phục thi đấu**

- Bộ trang phục thi đấu bao gồm:
  - + Trang phục của cầu thủ gồm: Áo có tay, quần đùi, tất dài, bọc ống quyển.
  - + Trang phục của thủ môn: Áo có tay, quần đùi/quần dài thể thao, tất dài.
- CLB phải đảm bảo đầy đủ trang phục thi đấu chính và phụ cho tất cả cầu thủ theo danh sách đã đăng ký tham dự Giải. Toàn bộ trang phục thi đấu sử dụng tại các trận đấu có quy cách và các thông tin đúng như hồ sơ đăng ký trang phục thi đấu đã được Công ty VPF xác nhận phê duyệt.
- Tương ứng với mỗi màu trang phục thi đấu đã đăng ký (cả chính và phụ), CLB phải chuẩn bị thêm tối thiểu 03 bộ trang phục thi đấu dự phòng (không tên, không số), trong đó bao gồm 02 bộ dành cho cầu thủ và 01 bộ dành cho thủ môn.
- CLB phải mang theo đầy đủ trang phục chính, trang phục phụ và trang phục thi đấu dự phòng đến tất cả các trận đấu mà CLB tham dự.

### **17.2. Màu sắc, tên, số áo và quảng cáo trên trang phục thi đấu**

Toàn bộ màu sắc, tên, số áo và các thông tin, vị trí, kích thước quảng cáo trên tất cả các trang phục thi đấu mà CLB đăng ký phải đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của Luật Bóng đá, Quy chế BĐCN hiện hành và các quy định, hướng dẫn liên quan của Công ty VPF.

### **17.3. Quy định đăng ký trang phục trong trận đấu**

- Trong mỗi trận đấu, CLB chủ nhà được ưu tiên lựa chọn đăng ký màu trang phục chính hoặc màu trang phục phụ.
- Trên cơ sở màu trang phục CLB chủ nhà đã đăng ký, CLB khách sẽ phải đăng ký trang phục khác màu và dễ phân biệt với bộ trang phục CLB chủ nhà.
- Trường hợp màu trang phục cầu thủ của CLB khách trùng với màu trang phục thủ môn của CLB chủ nhà thì CLB chủ nhà phải thay đổi đăng ký màu trang phục thủ môn.
- Trường hợp trang phục thủ môn CLB khách trùng màu với trang phục cầu thủ CLB chủ nhà, đội khách phải thay đổi đăng ký màu trang phục thủ môn.
- Trường hợp đặc biệt, tất cả các bộ trang phục của CLB khách đều không dễ phân biệt với trang phục của CLB chủ nhà đã đăng ký, CLB chủ nhà phải thay đổi đăng ký màu trang phục.
- Trường hợp bất khả kháng, thủ môn của hai đội có thể mặc màu trang phục giống nhau trong cùng một trận đấu.
- CLB không được tự ý pha trộn trang phục giữa các bộ trang phục chính và trang phục phụ. Tuy nhiên, CLB có thể được yêu cầu mặc kết hợp giữa màu trang phục chính thức với màu trang phục dự bị trong trường hợp bất khả kháng.
- Nếu cầu thủ mặc trang phục khác ở bên trong trang phục thi đấu hoặc có băng chân, thì phải đảm bảo đúng quy định của Luật Bóng đá hiện hành.
- Tất cả thành viên phục vụ trong trận đấu phải mặc trang phục khác màu với màu của hai CLB và trọng tài.
- Thành viên CLB làm nhiệm vụ trong khu vực kỹ thuật không được mang các trang thiết bị quảng cáo và/hoặc sử dụng trang phục quảng cáo cho các nhãn/ngành hàng cạnh tranh với ngành hàng quảng cáo ưu tiên của Giải (trừ các trường hợp ngoại lệ, đã được sự chấp thuận của Công ty VPF); trang phục không được có những hình



ảnh, câu chữ khiếm nhã, thô tục hay có nội dung xâm phạm danh dự, uy tín của CLB/CLB khác, hoặc BTC Giải, Công ty VPF, LDBĐVN.

- Cầu thủ mặc trang phục không đúng với quy định của Luật không được thi đấu cho đến khi đảm bảo các quy định về trang phục.

- Trọng tài là người quyết định về màu trang phục thi đấu của hai CLB tham dự trận đấu.

## **VII. CÁC VẤN ĐỀ LIÊN QUAN VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC THI ĐẤU**

### **18. Luật thi đấu và các quy định khác**

- Áp dụng luật thi đấu bóng đá của IFAB (Hội đồng liên đoàn Bóng đá Quốc tế) hiện hành.

- Áp dụng Quy chế BĐCN, Quy định về kỷ luật của LDBĐVN và những bổ sung, sửa đổi mới nhất của các văn bản này do LDBĐVN ban hành.

### **19. Lịch thi đấu**

- Các CLB thi đấu theo lịch thi đấu chính thức do Công ty VPF ban hành.
- Trong quá trình tiến hành Giải, ngày, giờ thi đấu do BTC Giải quyết định.
- BTC Giải có thể thay đổi Lịch thi đấu của một số trận đấu để đảm bảo phù hợp với lịch thi đấu của các Đội tuyển Quốc gia, lịch truyền hình trực tiếp hoặc trong các trường hợp cần thiết khác.

- Lịch thi đấu ban hành mới có hiệu lực thay thế lịch thi đấu trước đó.

### **20. Giờ thi đấu**

#### **20.1. Thời gian bắt đầu trận đấu**

- Công ty VPF sắp xếp lịch và giờ thi đấu các trận đấu phù hợp với kế hoạch truyền thông, truyền hình của giải đấu trên cơ sở đăng ký của các CLB.

- Hai vòng đấu cuối của Giải thực hiện thi đấu cùng giờ. Tuy nhiên, tùy thuộc vào tính chất trận đấu và tình hình thực tế diễn biến của giải đấu, BTC Giải có thể quyết định điều chỉnh, sắp xếp thời gian thi đấu phù hợp.

- Chỉ có BTC Giải mới có quyền điều chỉnh lịch thi đấu, giờ thi đấu bằng các thông báo cụ thể.

#### **20.2. Thời gian trận đấu**

Mỗi trận đấu diễn ra trong thời gian 90 phút, gồm hai hiệp 45 phút. Thời gian nghỉ giữa hai hiệp là 15 phút.

### **21. Sân thi đấu và các hạng mục cơ sở vật chất liên quan**

#### **21.1. Đăng ký sân thi đấu**

- Mỗi CLB phải đăng ký với Công ty VPF một sân vận động (SVĐ) trong cùng tỉnh/thành phố với trụ sở của CLB để sử dụng làm sân nhà; trong đó, phải có văn bản chấp thuận của cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước cho phép được tổ chức thi đấu tại sân vận động do địa phương quản lý nhằm đảm bảo quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng SVĐ để tổ chức, thi đấu trong suốt quá trình tiến hành Giải.

Trường hợp CLB sử dụng SVĐ không trong cùng tỉnh/thành phố với trụ sở của CLB thì CLB phải có văn bản nêu rõ lý do, gửi LDBĐVN xem xét, quyết định.

- CLB chỉ được phép thay đổi sân thi đấu khi được sự chấp thuận của Công ty VPF và LDBĐVN.

### 21.2. Tiêu chuẩn sân thi đấu

- Sân thi đấu CLB đăng ký phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại các Điều 11 và Điều 51 của Quy chế BĐCN hiện hành và các quy định, hướng dẫn cụ thể liên quan của Công ty VPF.

- Trong suốt mùa giải, CLB không được tự ý thay đổi kích thước sân thi đấu so với kích thước đã được Công ty VPF xác nhận từ đầu mùa giải.

### 21.3. Một số quy định khác

- Trong trường hợp cần thiết, Công ty VPF sẽ thực hiện khảo sát, đánh giá các hạng mục cơ sở vật chất sân thi đấu của các CLB căn cứ theo các tiêu chuẩn quy định. Nếu có những khiếm khuyết cần khắc phục, BTC trận đấu/CLB phải hoàn tất chậm nhất là 07 ngày trước ngày tổ chức trận đấu đầu tiên.

- Trường hợp sân của CLB không đủ tiêu chuẩn, hoặc bị kỷ luật đình chỉ việc tổ chức thi đấu tại sân nhà, hoặc không đảm bảo các điều kiện để chuẩn bị, tổ chức trận đấu do ảnh hưởng của các nguyên nhân khách quan như thiên tai, thời tiết..., CLB phải tự liên hệ sân khác và phải được BTC Giải cho phép CLB sử dụng làm sân nhà. Trong trường hợp khác, BTC Giải sẽ quyết định địa điểm thay thế, CLB phải chấp hành.

- BTC trận đấu phải bố trí khu vực riêng biệt trên khán đài cho cổ động viên của hai CLB.

## 22. Sân tập luyện cho CLB khách

CLB chủ nhà chịu trách nhiệm chi phí và bố trí sân tập luyện cho CLB khách trong những ngày trước trận đấu đảm bảo đúng theo các quy định tại khoản a mục 2 Điều 58 của Quy chế BĐCN hiện hành.

Trường hợp CLB khách có nhu cầu tập luyện thêm ngoài các buổi tập miễn phí đã quy định thì phải tự liên hệ và chịu mọi chi phí liên quan.

## 23. Bóng thi đấu

Công ty VPF cung cấp **Bóng Động Lực kí hiệu UVI 2.07 Terra tiêu chuẩn FIFA Quality Pro** cho các CLB sử dụng trong việc thi đấu và hỗ trợ tập luyện.

## VIII. PHƯƠNG THỨC THI ĐẤU, CÁCH TÍNH ĐIỂM, XẾP HẠNG

### 24. Phương thức thi đấu

Các CLB thi đấu vòng tròn hai lượt (sân nhà - sân đối phương) để tính điểm, xếp hạng.

### 25. Cách tính điểm, xếp hạng

#### 25.1. Cách tính điểm

- CLB thắng : 03 điểm
- CLB hoà : 01 điểm
- CLB thua : 0 điểm

#### 25.2. Xếp hạng

##### 25.2.1. Xếp hạng tạm thời sau mỗi vòng đấu

- a) Tính tổng số điểm của mỗi CLB đạt được sau mỗi vòng đấu để xếp hạng.
- b) Nếu có từ hai CLB trở lên bằng điểm nhau, xét các chỉ số của toàn bộ các trận đấu mà CLB đã thi đấu theo thứ tự:
  - Hiệu số giữa tổng số bàn thắng và tổng số bàn thua.

- Tổng số bàn thắng.
- Tổng số bàn thắng trên sân đôi phương.

*CLB có chỉ số cao hơn xếp trên.*

c) Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau, các CLB đó sẽ xếp cùng hạng. Vị trí của các CLB có cùng thứ hạng trên bảng xếp hạng tạm thời xếp a, b, c theo tên CLB.

### **25.2.2. Xếp hạng toàn Giải**

a) Tính tổng số điểm của mỗi CLB đạt được qua toàn Giải để xếp hạng.

b) Nếu có từ hai CLB trở lên bằng điểm nhau, trước hết, tính kết quả của các trận đấu giữa các CLB đó với nhau theo thứ tự:

- Số điểm.
- Hiệu số giữa số bàn thắng và số bàn thua.
- Số bàn thắng.
- Số bàn thắng trên sân đôi phương.

*CLB có chỉ số cao hơn xếp trên.*

Trường hợp sau lần tính thứ nhất, vẫn còn hai hay nhiều CLB có các chỉ số bằng nhau thì tiếp tục tính kết quả của riêng các trận đấu giữa những CLB có chỉ số bằng nhau đó cho đến khi xác định được thứ hạng của từng CLB.

c) Trường hợp sau tối đa các lần tính theo thứ tự tại mục b, vẫn còn từ hai CLB trở lên có tất cả các chỉ số đối đầu trực tiếp bằng nhau, tiếp tục xét các chỉ số của toàn bộ các trận đấu trong Giải theo thứ tự:

- Hiệu số giữa tổng số bàn thắng và tổng số bàn thua.
- Tổng số bàn thắng.
- Tổng số bàn thắng trên sân đôi phương.

*CLB có chỉ số cao hơn xếp trên.*

d) Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau, sẽ tiếp tục xét số điểm được tính căn cứ trên tổng số thẻ vàng, thẻ đỏ CLB đó nhận sau khi kết thúc Giải, cụ thể như sau:

- 1 thẻ vàng tính một (1) điểm;
- 1 thẻ đỏ (do nhận thẻ vàng thứ hai trong cùng 1 trận đấu) tính ba (3) điểm;
- 1 thẻ đỏ trực tiếp tính ba (3) điểm;
- 1 thẻ vàng và 1 thẻ đỏ trực tiếp trong cùng 1 trận đấu tính bốn (4) điểm.

*CLB nào có điểm thẻ thấp hơn sẽ được xếp trên.*

e) Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau, tổ chức bốc thăm để xác định CLB xếp trên.

### **f) Trường hợp đặc biệt:**

Trong trường hợp việc xác định thứ hạng của hai CLB bằng điểm nhau có tính chất quyết định vị trí có huy chương hoặc xuống hạng, sau khi xét các chỉ số đến điểm d mà vẫn bằng nhau, sẽ không thực hiện bốc thăm như quy định tại điểm e; BTC Giải sẽ tổ chức thêm một trận đấu phụ (play-off) giữa hai CLB để xác định thứ hạng. Thời gian và địa điểm tổ chức trận đấu do BTC Giải quyết định.

## **26. Các quy định sau khi xếp hạng toàn Giải**

### **26.1. Một số quy định sau khi xếp hạng toàn Giải**

a) CLB xếp thứ Nhất toàn Giải là CLB Vô địch, CLB xếp thứ Nhì là CLB giải Nhì, CLB xếp thứ 3 là CLB giải Ba, tiếp đến là CLB xếp thứ 4, CLB xếp thứ 5... đến CLB xếp thứ 14.

b) CLB Vô địch được quyền tham dự và ưu tiên tổ chức trận đấu Siêu Cúp Quốc gia 2025/26 trên sân nhà.

c) CLB xếp thứ 13 và CLB xếp thứ 14 trong bảng xếp hạng toàn Giải sẽ phải xuống thi đấu tại Giải bóng đá hạng Nhất Quốc gia 2026/27.

## **26.2. Suất tham dự giải đấu cấp CLB của AFC và AFF mùa giải 2026/27**

a) Suất tham dự giải đấu cấp CLB của AFC mùa giải 2026/27:

- CLB Vô địch giành suất thứ nhất (suất 1) tham dự Giải.
- CLB xếp thứ Nhì giành suất thứ hai (suất 2) tham dự Giải.
- Trường hợp CLB Vô địch và/hoặc CLB xếp thứ Nhì không đạt tiêu chí cấp phép hoặc từ chối tham dự Giải, các đội xếp tiếp theo và đạt tiêu chí cấp phép trong nhóm 07 đội dẫn đầu trên Bảng xếp hạng toàn Giải - Giải bóng đá VĐQG LPBank 2025/26 sẽ lần lượt theo thứ tự cao hơn giành các suất tham dự giải bóng đá cấp CLB châu Á của AFC.

b) Suất tham dự giải đấu cấp CLB của AFF mùa giải 2026/27:

- CLB Vô địch giành suất thứ nhất (suất 1) tham dự Giải. Trường hợp CLB Vô địch không đạt tiêu chí cấp phép của AFC, CLB có thành tích kế tiếp trên Bảng xếp hạng toàn giải Giải bóng đá LPBank VĐQG 2025/26 sẽ giành suất thứ nhất (suất 1) tham dự giải với điều kiện đạt tiêu chí cấp phép của AFC.

- CLB đoạt Cúp Quốc gia giành suất thứ hai (suất 2) tham dự Giải. Trường hợp đội đoạt Cúp Quốc gia không đạt tiêu chí cấp phép của AFC, CLB giành giải Nhì Cúp Quốc gia sẽ giành suất thứ hai (suất 2) tham dự Giải với điều kiện đạt tiêu chí cấp phép của AFC. Trường hợp CLB giành giải Nhì Cúp Quốc gia không đạt tiêu chí cấp phép của AFC, AFF sẽ chỉ định đội tham dự giải.

- Trường hợp CLB Vô địch Giải bóng đá VĐQG LPBank 2025/26 đồng thời là CLB đoạt Cúp Quốc gia 2025/26 (giành suất thứ 1 tham dự giải), CLB có thành tích kế tiếp trên Bảng xếp hạng toàn Giải - Giải bóng đá VĐQG LPBank 2025/26 sẽ giành suất thứ hai (suất 2) tham dự giải với điều kiện đạt tiêu chí cấp phép của AFC.

c) Đối với các trường hợp phát sinh khác ngoài các quy định tại mục a và b nêu trên, sẽ do LDBĐVN xem xét, quyết định.

## **27. Trường hợp CLB bỏ không tham dự Giải hoặc bị loại khỏi Giải**

- Trong quá trình tiến hành Giải, CLB tự ý rút lui hoặc bị loại khỏi Giải thì CLB sẽ bị chuyển xuống thi đấu tại Giải bóng đá hạng Ba quốc gia từ mùa giải kế tiếp và chịu hình thức kỷ luật theo Quy định kỷ luật của LDBĐVN trong các trường hợp sau:

- + CLB đã đăng ký tham gia Giải nhưng bỏ không tham gia giải đấu, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 7 Quy chế BĐCN hiện hành hoặc được LDBĐVN chấp thuận.

- + CLB không tiếp tục tham gia Giải trong khi giải đấu đang diễn ra (trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 12 Quy chế BĐCN hiện hành).

- BTC Giải và Công ty VPF báo cáo LDBĐVN để quyết định số lượng CLB xuống thi đấu ở Giải bóng đá hạng Nhất Quốc gia 2026/27 cho phù hợp.

- Về kết quả thi đấu: Toàn bộ kết quả thi đấu về điểm số và bàn thắng (nếu có) đều bị huỷ bỏ.

## **IX. CÔNG TÁC TỔ CHỨC TRẬN ĐẤU VÀ MỘT SỐ QUY ĐỊNH KHÁC**

### **28. Công tác chuẩn bị cơ sở vật chất sân thi đấu**

- Trước mỗi trận đấu, BTC trận đấu, CLB chủ nhà có trách nhiệm triển khai công tác chuẩn bị, đảm bảo đầy đủ các hạng mục sân thi đấu và cơ sở vật chất liên quan theo đúng quy định của Quy chế Bóng đá chuyên nghiệp và hướng dẫn liên quan của Công ty VPF.



- BTC trận đấu/CLB không được tổ chức các sự kiện/hoạt động trong khu vực sân thi đấu gây ảnh hưởng đến công tác chuẩn bị, tổ chức trận đấu; trừ những trường hợp đặc biệt, BTC trận đấu/CLB chủ nhà phải có trách nhiệm báo cáo với GSTĐ và phải được sự chấp thuận của BTC Giải.

- BTC trận đấu phải hoàn thành toàn bộ công tác chuẩn bị cho trận đấu chậm nhất trước 10 giờ sáng của ngày thi đấu.

- Trước trận đấu: GSTĐ cùng đại diện BTC trận đấu phải tiến hành rà soát, kiểm tra lại toàn bộ công tác chuẩn bị, xác nhận tình trạng khắc phục những thiếu sót, tồn tại đã nêu tại biên bản họp kỹ thuật trước trận đấu. Tất cả các hạng mục phục vụ tổ chức trận đấu phải được hoàn thiện chậm nhất trước giờ thi đấu 120 phút.

- Các BTC trận đấu và CLB có trách nhiệm hỗ trợ, phối hợp cùng với tổ giám sát, trọng tài làm nhiệm vụ tiến hành đầy đủ công tác kiểm tra, chuẩn bị tổ chức trận đấu. GSTĐ chịu trách nhiệm đảm bảo các nội dung công việc được thực hiện đúng quy định.

## **29. An ninh-an toàn trận đấu**

- Trước mỗi trận đấu, BTC trận đấu, CLB chủ nhà có trách nhiệm rà soát, dự báo đánh giá tình hình tính chất trận đấu; chủ trì việc phối hợp với các lực lượng công an, bảo vệ, kiểm soát quân sự, y tế kịp thời chuẩn bị các phương án và lực lượng, phương tiện đảm bảo an ninh, an toàn cho toàn bộ các thành viên tham dự trận đấu (thành viên CLB/BTC trận đấu, cầu thủ 2 CLB, tổ Giám sát - Trọng tài, quan chức, khán giả, cổ động viên) đảm bảo đúng quy định, phù hợp và hiệu quả. Tuân thủ nghiêm các quy định của Quy chế BĐCN hiện hành về công tác chuẩn bị, đảm bảo an ninh an toàn cả trước, trong và sau trận đấu.

- Trong bất kể tình huống nào, BTC trận đấu cũng phải có phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho tổ trọng tài và các nhóm cổ động viên khi ra về (qua địa giới của tỉnh, thành).

- CLB khách phải thông báo cho BTC trận đấu thời gian đến và rời khỏi địa phương, nơi ở, phương tiện di chuyển để BTC trận đấu bố trí lực lượng bảo vệ khi cần thiết.

- CLB khách có trách nhiệm thông báo thời gian và số lượng cổ động viên đến và rời khỏi địa phương cho BTC trận đấu trước 02 ngày thi đấu.

## **30. Hợp kỹ thuật trước trận đấu và công tác chuẩn bị trận đấu**

### **30.1. Hợp kỹ thuật trước trận đấu**

#### **30.1.1. Thời gian:**

15h00 của ngày trước ngày thi đấu 01 ngày. Tuy nhiên, trong trường hợp đặc biệt BTC Giải sẽ điều chỉnh thời gian phù hợp.

#### **30.1.2. Thành phần:**

BTC trận đấu có trách nhiệm tổ chức Hợp kỹ thuật đảm bảo đầy đủ các thành phần dự họp theo quy định, gồm có:

- Trưởng hoặc Phó BTC trận đấu, đại diện công an phụ trách an ninh, đại diện y tế, Điều phối viên, Cán bộ truyền thông, cán bộ phụ trách sân.

- Lãnh đạo, HLV của hai CLB.

- Giám sát, trọng tài.

- Các thành viên liên quan khác (nếu có).

#### **30.1.3. Nội dung**



GSTD có trách nhiệm triển khai tất cả các nội dung liên quan đến công tác chuẩn bị, tổ chức trận đấu theo quy định.

#### **30.1.4. Trang phục dự họp**

Các thành viên phải mặc trang phục nghiêm túc và đeo thẻ làm nhiệm vụ khi tham dự cuộc họp.

### **31. Nghi thức, thủ tục tiến hành trận đấu**

#### **31.1. Nghi thức trận đấu**

Theo quy định, hướng dẫn cụ thể của BTC Giải.

#### **31.2. Các thủ tục trước mỗi trận đấu** (tính đến giờ thi đấu):

Theo quy định cụ thể của Quy chế BĐCN hiện hành và hướng dẫn của BTC Giải.

### **32. Quy định hoạt động khu vực kỹ thuật**

a) Khu vực kỹ thuật của đội chủ nhà hoặc đội đứng tên trước trong lịch thi đấu ở phía sân bên trái khán đài A.

b) Trước trận đấu, đội bóng phải đăng ký danh sách những người ngồi trong khu vực kỹ thuật với trọng tài thứ 4; đảm bảo tuân thủ các quy định tại mục 4 Điều 54 của Quy chế BĐCN hiện hành.

c) Quan chức, Cán bộ hoặc cầu thủ vi phạm các quy định tại mục 4 Điều 54 của Quy chế BĐCN hiện hành sẽ bị trọng tài xử lý thẻ vàng hoặc thẻ đỏ truất quyền làm nhiệm vụ. Khi bị truất quyền, người đó phải rời khỏi khu vực kỹ thuật ngay lập tức, đồng thời trọng tài báo cáo về BTC Giải.

d) Điều phối viên có trách nhiệm đưa những người bị truất quyền hoạt động tại khu vực kỹ thuật hoặc cầu thủ bị thẻ đỏ vào khu vực quy định của BTC trận đấu.

e) Trong giờ nghỉ giữa hai hiệp đấu chính thức, tất cả cầu thủ đang thi đấu của hai đội không được tập trung ở khu vực kỹ thuật mà phải vào phòng thay đồ.

g) Quy định sử dụng thiết bị điện tử, truyền thông và hoạt động trong khu vực kỹ thuật: Áp dụng luật thi đấu bóng đá của IFAB, quy định của Quy chế BĐCN và những bổ sung, sửa đổi mới nhất của LĐBĐVN (nếu có).

### **33. Quy định về thực hiện “Cooling break”**

Trong quá trình tiến hành Giải, những trận đấu tổ chức trong điều kiện thời tiết nắng nóng được áp dụng quy định thực hiện “Cooling break” vào khoảng thời điểm phút thứ 30 và phút thứ 75 của trận đấu.

Việc thực hiện “Cooling break” tại các trận đấu đảm bảo tuân thủ đúng theo các hướng dẫn liên quan của Công ty VPF.

### **34. Quy định về họp báo sau trận đấu**

- Sau khi kết thúc trận đấu không quá 10 (mười) phút, việc họp báo sẽ diễn ra tại phòng họp báo. Từng HLV trưởng sẽ vào phòng họp báo theo quy tắc HLV trưởng đội khách họp báo trước.

- HLV trưởng hoặc người được ủy quyền bị đình chỉ làm nhiệm vụ trong trận đấu sẽ không được tham gia họp báo sau trận đấu.

- HLV trưởng của CLB hoặc người được ủy quyền làm nhiệm vụ thay thế tại trận đấu phải chấp hành quy định về tham dự họp báo sau trận đấu. Các trường hợp HLV hoặc người được ủy quyền không chấp hành, sẽ bị xử lý theo Quy định về kỷ luật của LĐBĐVN.

### **35. Ghi hình kỹ thuật trận đấu**

- Các BTC trận đấu, CLB chủ nhà triển khai công tác ghi hình kỹ thuật trận đấu theo quy định của Quy chế BĐCN hiện hành và hướng dẫn liên quan của Công ty VPF.

- Khi trận đấu có những diễn biến bất ngờ như: cầu thủ bị chấn thương; cầu thủ, quan chức CLB phản ứng Trọng tài; các hiện tượng đốt pháo sáng, đồ vật bị ném xuống sân thi đấu..., các máy quay phải ghi hình đầy đủ diễn biến sự việc.

### **36. Một số quy định khác**

**36.1.** Quy định tạm dừng, tạm hoãn và tổ chức tiếp hoặc tổ chức lại trận đấu: Theo quy định cụ thể của Quy chế BĐCN hiện hành.

**36.2.** Tất cả các thành viên là quan chức, cán bộ, HLV, cầu thủ của hai CLB và các thành viên làm nhiệm vụ, phục vụ tại trận đấu không được hút thuốc khi đến sân thi đấu hoặc làm nhiệm vụ trong ngày diễn ra trận đấu.

**36.3.** Các quyết định của BTC Giải được thể hiện dưới hình thức thông báo. Các thành viên tham gia Giải có trách nhiệm thực hiện.

**36.4.** Tại hai vòng đấu cuối của Giải (thi đấu cùng giờ), trường hợp hai đội bóng cùng đăng ký một sân thi đấu và cùng có lịch thi đấu trên sân nhà trong một vòng đấu, thì đội có thứ hạng cao hơn sau khi kết thúc Lượt đi sẽ được ưu tiên sử dụng sân thi đấu đó làm sân nhà. CLB có thứ hạng thấp hơn phải đăng ký một sân thi đấu khác đủ tiêu chuẩn làm sân nhà và được sự chấp thuận của BTC Giải. Trong trường hợp khác, BTC Giải sẽ quyết định địa điểm thay thế, CLB phải chấp hành, đảm bảo mọi chi phí và triển khai công tác chuẩn bị, tổ chức trận đấu đúng quy định theo kế hoạch.

## **X. CÔNG TÁC KIỂM TRA DOPING, PHÒNG, CHỐNG DỊCH VÀ Y TẾ**

### **37. Công tác y tế, kiểm tra, phòng chống sử dụng chất gây nghiện, phòng chống Doping**

#### **37.1. Trách nhiệm của các CLB**

- Đảm bảo cho các cầu thủ của đội mình được thực hiện đầy đủ công tác kiểm tra y tế, có giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định tiêu chuẩn cầu thủ tham dự Giải; cam kết không sử dụng các chất cấm (ma túy, gây nghiện, doping....) trong quá trình tham dự Giải.

- Giáo dục, quản lý và nghiêm cấm cầu thủ của đội mình sử dụng các chất cấm. Những CLB có cầu thủ bị phát hiện sử dụng chất cấm sẽ không được phép bổ sung cầu thủ mới thay thế vị trí đó; đồng thời, phải chịu trách nhiệm liên đới với tư cách là đơn vị trực tiếp quản lý và sử dụng cầu thủ đó.

#### **37.2. Trách nhiệm của BTC Giải**

- BTC Giải phối hợp với Phòng Y học thể thao thuộc LĐBĐVN, Viện Khoa học hình sự Bộ Công An, Ban Y học và các cơ quan chức năng có thẩm quyền tiến hành kiểm tra y tế, lấy mẫu xét nghiệm kiểm tra chất gây nghiện và lấy mẫu kiểm tra doping đối với các cầu thủ của các CLB tham dự Giải.

- Thành lập đoàn kiểm tra đảm bảo chuyên môn, tổ chức các đợt kiểm tra định kỳ hoặc ngẫu nhiên tại một số CLB trong hoặc ngoài thời gian thi đấu.

- Những trường hợp bị phát hiện có sử dụng các chất gây nghiện, vi phạm Doping theo quy định, cầu thủ sẽ ngay lập tức bị cấm thi đấu và bị xử lý theo Quy định Kỷ luật của LĐBĐVN và của FIFA.

### **38. Công tác y tế phòng, chống dịch**

Toàn bộ các CLB và thành viên tham dự Giải có trách nhiệm tuân thủ các quy định, chỉ đạo về công tác phòng chống dịch (nếu có) của Chính phủ, Bộ Y tế, các cơ quan chức năng có thẩm quyền và hướng dẫn của BTC Giải.

## **XI. QUY ĐỊNH VỀ KỶ LUẬT, KHIẾU NẠI VÀ PHÒNG CHỐNG TIÊU CỰC**

### **39. Quy định về kỷ luật**

- Ban Kỷ luật LDBĐVN hoạt động độc lập với BTC Giải, có đầy đủ thẩm quyền xử lý vi phạm của tất cả các thành viên tham dự Giải trong suốt quá trình tiến hành Giải.

- Văn bản áp dụng: Quy định về kỷ luật của LDBĐVN.

- Hiệu lực của quyết định kỷ luật và thẻ phạt vẫn có giá trị thực thi đối với cầu thủ chuyển sang thi đấu ở CLB khác khi những hình thức kỷ luật này vẫn còn hiệu lực, nhưng không có giá trị đối với cầu thủ mới thay thế vào vị trí đó.

### **40. Quy định về khiếu nại**

#### **40.1. Thủ tục khiếu nại và giải quyết khiếu nại**

Thủ tục khiếu nại và giải quyết khiếu nại đối với quyết định kỷ luật, quyết định giải quyết tranh chấp tại Giải tuân thủ các quy định cụ thể trong Chương V - Giải quyết khiếu nại của Quy định về kỷ luật của LDBĐVN.

#### **40.2. Đối với các khiếu nại về trận đấu**

- Không được khiếu nại đối với các quyết định của trọng tài trong trận đấu về: Bàn thắng hay không bàn thắng, việt vị hay không việt vị, phạt đền hay không phạt đền.

- Mọi khiếu nại về các vấn đề khác (ngoài các điểm trên) đều phải lập thành văn bản và gửi tới BTC Giải thông qua GSTĐ chậm nhất 2 tiếng sau khi trận đấu kết thúc; GSTĐ phải báo cáo cho BTC Giải ngay sau khi nhận được khiếu nại.

- Nếu khiếu nại không có căn cứ hoặc không đúng quy định, Ban Kỷ luật LDBĐVN sẽ xem xét và có thể có hình thức xử lý đối với CLB khiếu nại.

### **41. Quy định về phòng chống tiêu cực**

- Các CLB có trách nhiệm đảm bảo công tác quản lý, giáo dục và nâng cao nhận thức cho quan chức, cán bộ, cầu thủ, và các thành viên khác không để xảy ra các hiện tượng, hành vi tiêu cực (móc ngoặc, nhường điểm, dàn xếp trận đấu...) trong quá trình tham dự Giải.

- Tất cả các thành viên tham dự Giải có trách nhiệm hợp tác với LDBĐVN, Công ty VPF, BTC Giải, cơ quan an ninh để phát hiện và nỗ lực tham gia chống các hiện tượng tiêu cực xảy ra.

- Khi phát hiện các dấu hiệu, hiện tượng, hành vi tiêu cực của các cá nhân và tập thể trong quá trình tham dự Giải, các thành viên có trách nhiệm liên lạc, thông báo kịp thời về BTC Giải, Công ty VPF, LDBĐVN và bộ phận chức năng của AFC qua các địa chỉ Email: info@vpf.vn, thidau@vpf.vn, mcreports2020@gmail.com và integrity@the-afc.com.

## PHẦN II

### TÀI TRỢ, QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG, TRUYỀN HÌNH

#### XII. TÀI TRỢ

##### 42. Nhà Quảng cáo, tài trợ

###### 42.1. Quyền lợi

- Nhà Quảng cáo chính của Giải được quyền đăng ký ưu tiên quảng cáo cho một ngành hàng trong các hoạt động tuyên truyền, họp báo, đặt bảng quảng cáo và hoạt động thương mại khác liên quan đến Giải.

- Nhà Quảng cáo chính và các Nhà tài trợ của Giải được triển khai các quyền lợi quảng cáo tại sân vận động (theo định nghĩa quy định tại Quy chế Bóng đá chuyên nghiệp), đặt logo quảng bá trên bộ nhận diện của giải đấu. Chi tiết các quyền lợi được quy định cụ thể trong các hướng dẫn triển khai của Công ty VPF.

- Chỉ có Nhà tài trợ bóng thi đấu chính thức của Giải được quảng cáo bóng thi đấu tại sân vận động.

###### 42.2. Trách nhiệm

- Đảm bảo tuân thủ các quy định, hướng dẫn của Công ty VPF, BTC Giải, CLB, BTC trận đấu khi triển khai các hoạt động tại sân vận động.

- Không được dùng ảnh hưởng của mình can thiệp vào các hoạt động chuyên môn hoặc làm thay đổi, sai lệch kết quả trận đấu.

##### 43. Trách nhiệm của Công ty VPF

- Cung cấp thiết kế bộ nhận diện giải đấu và quy định sơ đồ đặt bảng quảng cáo trên sân cho các CLB trước khi khai mạc Giải. Hướng dẫn CLB triển khai sản xuất các hạng mục.

- Cung cấp hồ sơ liên quan đến thủ tục xin cấp phép quảng cáo trên sân của Công ty VPF và Nhà tài trợ cho các CLB.

- Cung cấp bóng thi đấu, hỗ trợ bóng tập luyện và các trang phục y tế, nhật bóng, áo bib, cờ Giải cho CLB.

##### 44. CLB tham dự Giải

###### 44.1. Quyền lợi

- Được quảng cáo cho ngành hàng không cạnh tranh với ngành hàng đã đăng ký ưu tiên của Nhà Quảng cáo chính của Giải tại sân vận động.

- Được cùng khai thác, đặt Logo lên tất cả các hạng mục trong bộ nhận diện của Giải đấu. Vị trí đặt theo hướng dẫn của Công ty VPF, tuân thủ quy định của Quy chế BDCN và Điều lệ Giải.

- Được nhận bóng thi đấu, hỗ trợ bóng tập luyện và các trang phục y tế, nhật bóng, áo bib, cờ Giải từ Công ty VPF.

###### 44.2. Trách nhiệm

- Không đặt quảng cáo cho ngành hàng cạnh tranh với ngành hàng đã đăng ký ưu tiên của Nhà Quảng cáo chính tại sân vận động kể từ ngày Điều lệ Giải ban hành hoặc khi có thông báo chính thức từ Công ty VPF (trừ các trường hợp ngoại lệ, đã được sự chấp thuận của Công ty VPF).

- Không đặt quảng cáo hoặc sử dụng các loại bóng thi đấu và khởi động khác với nhãn hiệu bóng Động Lực do đơn vị tổ chức giải cung cấp.



- Chi trả các chi phí sản xuất, lắp đặt, sử dụng và bảo quản tất cả các hạng mục thuộc bộ nhận diện của Giải đấu, bảng quảng cáo trên sân theo đúng quy định, hướng dẫn của đơn vị tổ chức giải.

- Thay định kỳ tất cả các bảng quảng cáo trước khi bắt đầu giai đoạn 2 của Giải hoặc khi có thông báo của Công ty VPF; đồng thời, rà soát, thay mới các bảng quảng cáo và các hạng mục thuộc bộ nhận diện của Giải đấu không đạt yêu cầu chung (bị bẩn, phai màu, rách, hỏng...) trong suốt quá trình Giải diễn ra. Các chi phí liên quan do CLB chi trả.

- Thực hiện các thủ tục và đóng lệ phí (nếu có) cho công tác quảng cáo theo hồ sơ xin cấp phép do Công ty VPF và Nhà tài trợ cung cấp.

- Hoàn thiện và gửi báo cáo Tài trợ - Truyền thông trên hệ thống phần mềm quản lý theo đúng quy định hướng dẫn.

### **XIII. QUẢNG CÁO**

#### **45. Bảng quảng cáo trên sân thi đấu**

##### **45.1. Số lượng bảng quảng cáo chính thức**

- Bảng tên giải đấu 02 bảng Vòng 1.

- CLB chủ nhà: 40 bảng trong đó gồm:

- 32 bảng Vòng 1 (4 bảng vòng 1 phía khán đài A, 10 bảng vòng 1 phía khán đài C, 10 bảng vòng 1 phía khán đài D, 8 bảng vòng 1 khán đài B);
- 08 bảng Vòng 2.

- Công ty VPF: 40 bảng trong đó bao gồm:

- 22 bảng Vòng 1 (4 bảng vòng 1 phía khán đài A, 3 bảng vòng 1 phía khán đài C, 3 bảng vòng 1 phía khán đài D, 12 bảng vòng 1 phía khán đài B);
- 16 bảng Vòng 2;
- 02 bảng chữ A nhỏ sau 2 cầu môn

\* Bảng quảng cáo vòng 1: Khung bảng đảm bảo chắc chắn, thiết kế bảng quảng cáo in hai mặt, kích thước tiêu chuẩn cao 1m, dài 5m.

Bảng quảng cáo vòng 2: Khung bảng đảm bảo chắc chắn, thiết kế bảng quảng cáo in một mặt, kích thước tiêu chuẩn cao 1m, dài 5m.

\*Trường hợp sử dụng bảng quảng cáo điện tử thay thế cho bảng quảng cáo khung bạt trên sân thi đấu, quy đổi thời lượng dựa trên số lượng bảng quảng cáo chính thức thuộc sở hữu của Công ty VPF và CLB chủ nhà, chia trên thời gian 90 phút thi đấu chính thức.

\* Việc triển khai cụ thể theo Quy định, hướng dẫn của Công ty VPF ban hành kèm Điều lệ Giải.

##### **45.2. Hạng mục quảng cáo khác**

Ngoài số lượng bảng quảng cáo chính thức đã quy định, các CLB được phép khai thác thêm một số hạng mục quảng cáo phù hợp với khu vực sân thi đấu. CLB cần thông báo, gửi thiết kế và thực hiện theo đúng hướng dẫn của đơn vị tổ chức giải.

### **XIV. TRUYỀN THÔNG**

#### **46. Hoạt động của Phóng viên tại sân thi đấu**

Tuân thủ theo các nội dung quy định tại Quy chế Bóng đá chuyên nghiệp hiện hành và quy định, hướng dẫn liên quan của Công ty VPF, BTC Giải, BTC trận đấu.



#### **47. Quyền sử dụng hình ảnh giải đấu**

- Công ty VPF và Đối tác Truyền thông của Công ty VPF có quyền sử dụng tất cả các hình ảnh liên quan đến giải đấu trong các hoạt động truyền thông, tài trợ và các hoạt động chung khác của Giải và của Công ty.

- Các Nhà tài trợ của Giải có quyền sử dụng tất cả các hình ảnh liên quan đến giải đấu trong các hoạt động truyền thông.

#### **48. Quy định phát trận đấu trên màn hình điện tử tại sân vận động**

CLB thực hiện phát trận đấu trên màn hình điện tử tại sân vận động cần thông báo kế hoạch và nhận được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty VPF. Đảm bảo tuân thủ đúng các quy định, hướng dẫn về lắp đặt và vận hành.

#### **49. Quy định hoạt động khu vực Mixed zone**

- Khu vực Mixed zone: Là khu vực hỗn hợp được bố trí tại sân ở vị trí phù hợp, do BTC Giải và BTC trận đấu thống nhất quy định; là khu vực báo chí có thể tiếp xúc và thực hiện các cuộc phỏng vấn nhanh với HLV/Cầu thủ. Khu vực hỗn hợp được nhận diện bằng backdrop của giải đấu và có dây ngăn cách giữa cầu thủ và phóng viên.

- Cầu thủ, HLV Trưởng hai CLB khi đến sân và rời sân ra về sau trận đấu bắt buộc di chuyển qua khu vực Mixed zone được lắp đặt tại sân vận động.

- Đầu trận đấu: Cầu thủ, HLV Trưởng hai CLB khi đến sân sẽ di chuyển qua khu vực Mixed zone. Đài Truyền hình bản quyền sẽ thực hiện quay hình hai CLB đến sân. HLV Trưởng và hoặc cầu thủ phối hợp tham gia trả lời phỏng vấn khi được Đài Truyền hình bản quyền yêu cầu.

- Sau trận đấu: Cầu thủ hai CLB di chuyển qua khu vực Mixed zone khi rời sân ra về sau trận đấu. Các đơn vị truyền thông có thể thực hiện phỏng vấn nhanh đối với cầu thủ (nếu cầu thủ đồng ý).

#### **50. Trách nhiệm của Câu lạc bộ**

- Phối hợp cùng đơn vị tổ chức giải trong các công việc liên quan đến Truyền thông cho Giải đấu.

- Thông tin đăng tải trên các kênh truyền thông chính thức của CLB đảm bảo tính chính xác, tích cực, xây dựng hình ảnh chung cho Giải đấu; sử dụng Logo Giải, Tên Giải đầy đủ theo quy định.

### **XV. TRUYỀN HÌNH**

- Bản quyền truyền hình các trận đấu tại Giải bóng đá VĐQG LPBank 2025/26 thuộc về Công ty VPF. Chỉ Công ty VPF mới có quyền thương thảo và ký kết các hợp đồng Bản quyền truyền hình hoặc ủy quyền cho các đối tác của Công ty VPF ký hợp đồng bản quyền truyền hình trên các phương tiện truyền thông với các đối tác liên quan tới tất cả các trận đấu của Giải.

- CLB được đặt 01 máy quay trên khán đài để ghi hình trận đấu chỉ nhằm mục đích phục vụ phân tích chuyên môn. Việc sử dụng hình ảnh của giải đấu trên các kênh truyền thông chính thức của CLB tuân thủ theo các quy định, hướng dẫn của BTC Giải.

- CLB đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất cho đơn vị truyền hình tác nghiệp tại sân: đường truyền, đường điện, vị trí đặt máy quay, phòng bình luận...

## **XVI. CHẾ ĐỘ THẺ, VÉ**

### **51. Quy định về số lượng**

#### **51.1. Công ty VPF**

- CLB có trách nhiệm cung cấp tổng cộng là 70 vé mời/1 trận đấu cho Công ty VPF, trong đó bao gồm:

+ 16 vé VIP khán đài A;

+ 54 vé tốt khán đài A.

- Các CLB chịu trách nhiệm in ấn theo đúng thiết kế và chuyển toàn bộ vé mời trên sử dụng cho cả mùa giải (70 vé x số trận đấu sân nhà) về Công ty VPF và BTC Giải trước ngày khai mạc Giải.

#### **51.2. BTC Giải, trọng tài, giám sát**

- 2 vé mời khán đài A/người;

- 10 vé mua khán đài A/người.

#### **51.3. Đội khách**

- 40 vé mời khu A;

- 80 vé mua khu A.

### **52. Các quy định phát hành vé**

- Công tác phát hành vé tại tất cả các trận đấu của Giải thuộc trách nhiệm của các CLB chủ nhà. Trong quá trình thực hiện, BTC trận đấu các CLB phải tuân thủ đúng các quy định cụ thể tại Điều 57 của Quy chế BĐCN hiện hành và các quy định, hướng dẫn liên quan của Công ty VPF, BTC Giải.

### PHẦN III

## CÁC QUY ĐỊNH GIẢI THƯỞNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA GIẢI

### XVII. QUY ĐỊNH GIẢI THƯỞNG

Giải bóng đá VĐQG LPBank 2025/26 sẽ bao gồm các giải thưởng với cơ cấu và mức thưởng cụ thể như sau:

#### 53. Giải thưởng xếp hạng toàn Giải

| TT | Danh hiệu    | Phần thưởng                                               | Tiền thưởng (VNĐ)    |
|----|--------------|-----------------------------------------------------------|----------------------|
| 1  | CLB Vô địch  | - Cúp;<br>- HC Vàng (1 bộ - 45 chiếc);<br>- Bảng danh vị. | <b>5.000.000.000</b> |
| 2  | CLB giải Nhì | - HC Bạc (1 bộ - 45 chiếc);<br>- Bảng danh vị.            | <b>3.000.000.000</b> |
| 3  | CLB giải Ba  | - HC Đồng (1 bộ - 45 chiếc);<br>- Bảng danh vị.           | <b>1.500.000.000</b> |

#### 54. Giải thưởng bình chọn toàn Giải

| T<br>T | Giải thưởng                                    | Phần thưởng                        | Tiền thưởng (VNĐ)                  | Tiêu chí /Phương thức bầu chọn      |
|--------|------------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------|
| 1      | CLB đoạt giải Phong cách                       | - Bảng danh vị<br>- Kỷ niệm chương | <b>200.000.000</b>                 | Theo văn bản hướng dẫn của BTC Giải |
| 2      | CLB có nhiều cầu thủ trẻ tham gia thi đấu nhất | - Bảng danh vị<br>- Kỷ niệm chương | <b>30.000.000</b>                  |                                     |
| 3      | BTC trận đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ      | - Bảng danh vị<br>- Kỷ niệm chương | <b>30.000.000</b><br>/BTC trận đấu |                                     |
| 4      | CLB có mặt sân thi đấu tốt nhất                | - Bảng danh vị<br>- Kỷ niệm chương | <b>20.000.000</b><br>/CLB          |                                     |
| 5      | Đội hình tiêu biểu                             | - Bảng danh vị                     | <b>10.000.000</b><br>/Cầu thủ      |                                     |
| 6      | HLV xuất sắc nhất                              | - Bảng danh vị<br>- Kỷ niệm chương | <b>20.000.000</b>                  |                                     |
| 7      | Cầu thủ xuất sắc nhất                          | - Bảng danh vị<br>- Kỷ niệm chương | <b>20.000.000</b>                  |                                     |
| 8      | Cầu thủ trẻ xuất sắc nhất                      | - Bảng danh vị<br>- Kỷ niệm chương | <b>20.000.000</b>                  |                                     |
| 9      | Bàn thắng đẹp nhất                             | - Bảng danh vị<br>- Kỷ niệm chương | <b>20.000.000</b><br>/Cầu thủ      |                                     |
| 10     | Cầu thủ ghi nhiều bàn thắng nhất               | - Bảng danh vị<br>- Kỷ niệm chương | <b>20.000.000</b><br>/Cầu thủ      |                                     |

**\*Chú ý:**

- Đối với giải thưởng “Cầu thủ ghi nhiều bàn thắng nhất”: Nếu trường hợp có từ hai cầu thủ trở lên ghi được số bàn thắng nhiều nhất bằng nhau thì mỗi cầu thủ đó đều được nhận giải thưởng theo mức như đã quy định ở trên.

## 55. Giải thưởng bình chọn theo tháng

| TT | Giải thưởng                 | Phần thưởng      | Tiền thưởng (VNĐ) | Tiêu chí /Phương thức bầu chọn      |
|----|-----------------------------|------------------|-------------------|-------------------------------------|
| 1  | CLB xuất sắc nhất tháng     | - Kỷ niệm chương | <b>30.000.000</b> | Theo văn bản hướng dẫn của BTC Giải |
| 2  | HLV xuất sắc nhất tháng     | - Kỷ niệm chương | <b>5.000.000</b>  |                                     |
| 3  | Cầu thủ xuất sắc nhất tháng | - Kỷ niệm chương | <b>5.000.000</b>  |                                     |
| 4  | Bàn thắng đẹp nhất tháng    | - Kỷ niệm chương | <b>5.000.000</b>  |                                     |

## XVIII. QUY ĐỊNH TÀI CHÍNH

### 56. Đối với Công ty VPF

- Chịu trách nhiệm chi đầy đủ tiền giải thưởng cho các tập thể và cá nhân đoạt giải theo Quy định về giải thưởng của Điều lệ này thông qua CLB (CLB có trách nhiệm khấu trừ và nộp các khoản thuế có liên quan vào Ngân sách theo quy định của Nhà nước).

- Các chi phí khác liên quan đến công tác tổ chức Giải theo Quy chế quản lý tài chính của Công ty VPF.

### 57. Đối với các CLB

#### 57.1. Đóng góp cổ phần (hoặc ký quỹ):

Thực hiện theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty VPF để đảm bảo điều kiện tham dự Giải.

#### 57.2. Lệ phí tham dự Giải

- Lệ phí tham dự Giải là 500.000.000 VNĐ/CLB (Năm trăm triệu đồng chẵn), chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng theo quy định của Nhà nước tại thời điểm phát hành hóa đơn, được chia thành 2 đợt như sau:

+ **Đợt 1:** 300.000.000 VNĐ (Ba trăm triệu đồng chẵn), trước ngày khai mạc Giải.

+ **Đợt 2:** 200.000.000 VNĐ (Hai trăm triệu đồng chẵn), trước ngày bắt đầu Giai đoạn 2 của Giải.

#### 57.3. Chi phí cho công tác tham gia, tổ chức trận đấu

Các CLB/BTC trận đấu chịu trách nhiệm chi phí:

- Tất cả chi phí liên quan để đảm bảo cho công tác tổ chức và tài trợ truyền thông của các trận đấu trên sân nhà được thực hiện theo đúng quy định của Quy chế BDCN hiện hành, Điều lệ Giải và của BTC Giải.

- Đóng các khoản lệ phí (nếu có) theo quy định cho tất cả các quảng cáo trên sân (kể cả các bảng quảng cáo của Công ty VPF và các nhà tài trợ của Giải).

- Bố trí xe đưa đón giám sát, trọng tài từ nơi ở đến địa điểm làm việc (kiểm tra sân, tập luyện, họp, thi đấu ...) và trở về nơi ở trong thời gian lưu trú tại địa phương.

- Khi đến sân khách thi đấu: CLB khách tự chi phí di chuyển, ăn, ở, nước uống sinh hoạt và các dịch vụ khác.

- Các chi phí liên quan đến thực hiện công tác y tế phòng, chống dịch của BTC trận đấu, CLB thực hiện theo quy định tại mục 37 Điều lệ này.

- Các chi phí liên quan đến công tác phối hợp tổ chức Lễ khai mạc chính hoặc Lễ trao giải (nếu có) theo chương trình BTC Giải thông báo, đảm bảo đầy đủ, đúng nghi lễ và trang trọng.

#### **57.4. Tiền phạt**

- Tiền thẻ phạt (thẻ vàng, thẻ đỏ) tại Giải: Các CLB có trách nhiệm nộp về tài khoản Công ty VPF theo 2 đợt:

+ Đợt 1: Trong vòng 20 ngày sau khi Giai đoạn 1 kết thúc.

+ Đợt 2: Trong vòng 20 ngày sau khi Giải kết thúc.

- Đối với tiền phạt của cá nhân cầu thủ và cán bộ các CLB theo các Quyết định kỷ luật của LĐBĐVN và Công ty VPF: Các CLB có trách nhiệm nộp về tài khoản Công ty VPF theo đúng thời gian quy định trong từng Quyết định kỷ luật.

Công ty VPF sẽ có hình thức xử lý phù hợp với những CLB không chấp hành nghiêm chỉnh thời gian nộp phạt theo quy định trên.

#### **57.5. Thông tin tài khoản Công ty VPF**

Lệ phí tham dự Giải tại mục 57.2 và Tiền phạt tại mục 57.4 chuyển vào tài khoản của Công ty VPF:

- Tên tài khoản: Công ty Cổ phần bóng đá Chuyên nghiệp Việt Nam.

- Số tài khoản: **171914851789789**

- Tại: Ngân hàng Thương mại cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam - Chi nhánh Ba Đình, TP. Hà Nội (Eximbank - Ba Đình, Hà Nội).



## **PHẦN IV**

### **QUY ĐỊNH VỀ ÁP DỤNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**

- Điều lệ này áp dụng đối với tất cả các tổ chức và các thành viên tham gia Giải bóng đá VĐQG LPBank 2025/26.
- Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký quyết định ban hành.
- Chỉ Công ty VPF mới có quyền sửa đổi và bổ sung Điều lệ này bằng các thông báo cụ thể sau khi đã được LDBĐVN xem xét, thông qua./.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Minh Ngọc**

**SƠ ĐỒ ĐẶT BẢNG QUẢNG CÁO TẠI CÁC SVĐ  
GIẢI BÓNG ĐÁ VĐQG LPBANK 2025/26**

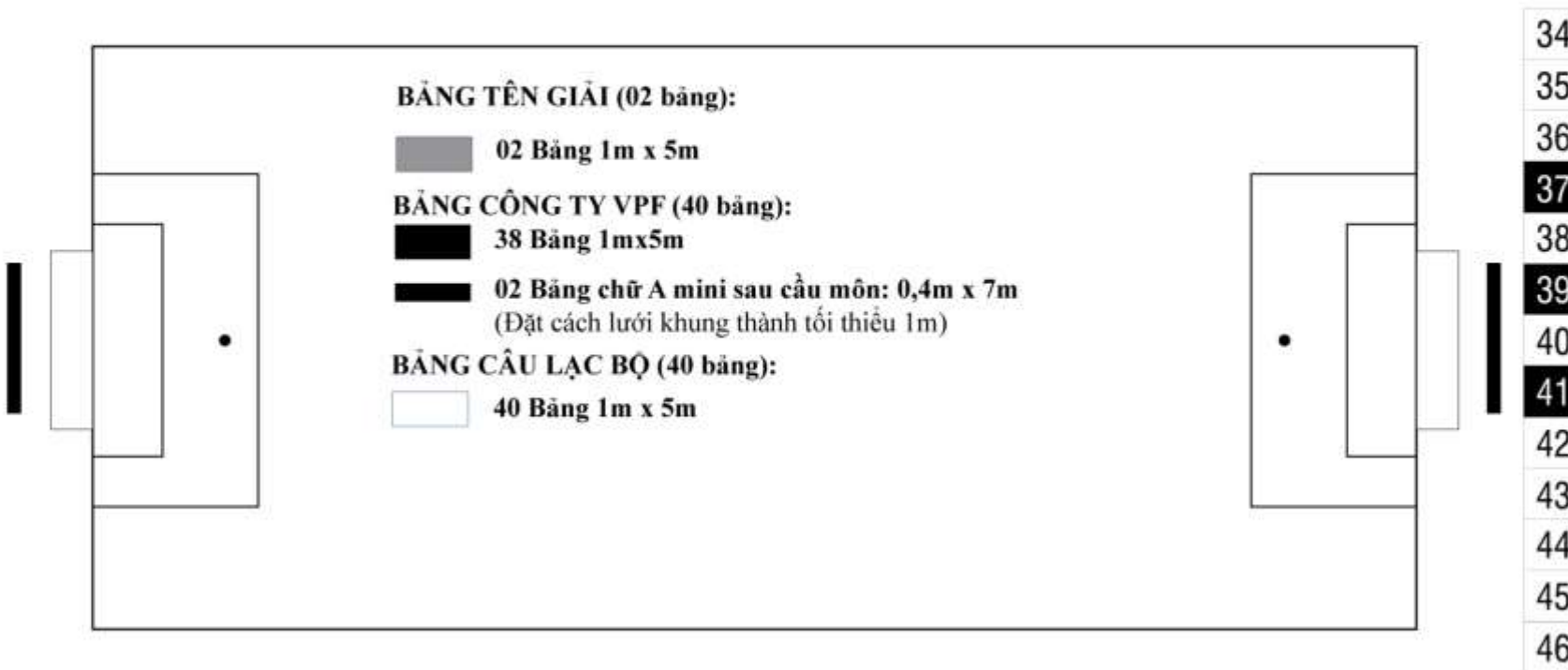
|    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
| 49 | 50 | 51 | 52 | 53 | 54 | 55 | 56 | 57 | 58 | 59 | 60 | 61 | 62 | 63 | 64 | 65 | 66 | 67 | 68 | 69 | 70 | 71 | 72 |
|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|



|    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
| 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | 29 | 30 | 31 | 32 | 33 |
|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|



|    |
|----|
| 13 |
| 12 |
| 11 |
| 10 |
| 9  |
| 8  |
| 7  |
| 6  |
| 5  |
| 4  |
| 3  |
| 2  |
| 1  |



|    |
|----|
| 34 |
| 35 |
| 36 |
| 37 |
| 38 |
| 39 |
| 40 |
| 41 |
| 42 |
| 43 |
| 44 |
| 45 |
| 46 |

|    |    |    |    |                  |
|----|----|----|----|------------------|
| 73 | 74 | 75 | 76 | KHU VỰC KỸ THUẬT |
|----|----|----|----|------------------|

|                  |    |    |    |    |
|------------------|----|----|----|----|
| KHU VỰC KỸ THUẬT | 77 | 78 | 79 | 80 |
|------------------|----|----|----|----|







**VPF**  
Vietnam Professional Football

**CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÁ CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM**

Địa chỉ: 18 Lý Văn Phúc, phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội

ĐT: 024 3785 8457 / E-mail: vanphong@vpf.vn

**VPF.vn**